

Kính gửi: Công ty TNHH Quản lý Eastspring Investments
Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Trung Tâm Thương Mại Sài Gòn
37 Tôn Đức Thắng, Q.1, TP.Hồ Chí Minh

Trả lời văn bản số 17/EIFMC ngày 25/05/2017 của Công ty về thuế thu nhập cá nhân (TNCN); Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN quy định các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

“b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

...

b.6) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, mức hưởng chế độ thai sản, mức hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

...

Các khoản phụ cấp, trợ cấp và mức phụ cấp, trợ cấp không tính vào thu nhập chịu thuế hướng dẫn tại điểm b, khoản 2, Điều này phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

Trường hợp các văn bản hướng dẫn về các khoản phụ cấp, trợ cấp, mức phụ cấp, trợ cấp áp dụng đối với khu vực Nhà nước thì các thành phần kinh tế khác, các cơ sở kinh doanh khác được căn cứ vào danh mục và mức phụ cấp, trợ cấp hướng dẫn đối với khu vực Nhà nước để tính trừ.

Trường hợp khoản phụ cấp, trợ cấp nhận được cao hơn mức phụ cấp, trợ cấp theo hướng dẫn nêu trên thì phần vượt phải tính vào thu nhập chịu thuế.

Riêng trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người nước ngoài đến cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được trừ theo mức ghi tại Hợp đồng lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể.”


Căn cứ Điều 49 Bộ Luật Lao Động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc Hội quy định trợ cấp mất việc làm:

“1. Người sử dụng lao động trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ 12 tháng trở lên mà bị mất việc làm theo quy định tại Điều 44 và Điều 45 của Bộ luật này, mỗi năm làm việc trả 01 tháng tiền lương nhưng ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương.

2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc.

3. Tiền lương để tính trợ cấp mất việc làm là tiền lương bình quân theo hợp đồng lao động của 06 tháng liền kề trước khi người lao động mất việc làm.”

Trường hợp Công ty trả trợ cấp mất việc làm cho các nhân viên theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì khoản thu nhập này được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công của người lao động. Trường hợp Công ty trả trợ cấp mất việc làm cho các nhân viên này cao hơn mức quy định của Bộ luật Lao động thì phần chênh lệch cao hơn phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận 

- Như trên;
 - Phòng KTr2;
 - Phòng PC;
 - Lưu: VT, TTHT.
- 1096 – 18188/17 mt

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình